

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục báo cáo định kỳ lĩnh vực
giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ Quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục báo cáo định kỳ lần đầu
quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Quyết định 61/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực giao thông
vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 84/TTr-
SGTVT ngày 15 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục báo cáo định kỳ lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Giao thông vận tải;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K19.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long

Danh mục**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)*

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Báo cáo tình hình quản lý, bảo trì hệ thống đường tỉnh và quốc lộ được giao ủy thác quản lý	<p>Ban Quản lý bảo trì đường bộ thuộc Sở Giao thông vận tải</p> <p>Sở Giao thông vận tải</p>	<p>Sở Giao thông vận tải</p> <p>Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	<p>Trước ngày 10 tháng 3, ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 9 đối với báo cáo Quý; trước ngày 10 tháng 12 đối với báo cáo Năm</p> <p>Ngày 15 của tháng cuối quý (đối với báo cáo Quý) và ngày 15 tháng 12 hàng năm (đối với báo cáo Năm)</p>	<p>Quý, Năm (04 lần/năm); lồng ghép báo cáo Quý IV vào báo cáo Năm</p>	<p>Theo Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì công trình đường bộ</p>	<p>Điều 7 Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh</p>

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
2	Báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm của các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông do địa phương quản lý	Chủ đầu tư dự án đối với dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải	Trước ngày 05 tháng 12 hàng năm	Năm (01 lần/năm)	Theo Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông	Điều 8 Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh
3	Báo cáo tình hình hoạt động vận tải	- Đơn vị kinh doanh vận tải (vận tải hành khách và vận tải hàng hóa); - Bến xe khách và bến xe hàng.	Sở Giao thông vận tải	Chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng	Hàng tháng (12 lần/năm)	Theo Phụ lục 18, Phụ lục 19, Phụ lục 20 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ	Điều 9 Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Báo cáo kết quả đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện và công tác cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Cơ sở đào tạo có liên quan đến việc thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	Chậm nhất ngày 20 hàng tháng	Hàng tháng (12 lần/năm)	Theo Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Điều 10 Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh